

Số: 1523 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

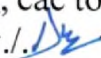
Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (kèm Danh mục).

Điều 2. Giao Giám đốc Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ đã phê duyệt đảm bảo phù hợp với Quyết định này. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công thành phố để áp dụng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP UBND TP (2,3CG);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, MT. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Dũng



**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Kèm theo Quyết định số 1523 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

A. QUY TRÌNH CẤP THÀNH PHỐ

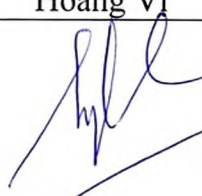



STT	Tên quy trình nội bộ	Mã hiệu
I. Lĩnh vực Phòng, chống thiên tai		
1	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	QT-CCTL-17
2	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	QT-CCTL-18
3	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	QT-CCTL-19

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thảm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Mã hiệu: QT-CCTL-17
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .../.../2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt	Phê duyệt
Họ tên	Hoàng Vi	Nguyễn Quý Ninh	Nguyễn Ngọc Hà	Nguyễn Du
Chữ ký				
Chức vụ	Trưởng phòng PCTT-TKCN	Chi cục trưởng CCTL	Giám đốc Sở NN&PTNT	Chánh Văn phòng UBND thành phố

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

1. MỤC ĐÍCH

- Thống nhất nội dung, trình tự và các bước thực hiện để thực hiện Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Áp dụng quy trình có tác dụng tránh được sự chông chéo trong giải quyết thủ tục, nâng cao trách nhiệm và tăng sự phối hợp giữa các bộ phận tham gia thực hiện.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với thủ tục Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN, THAM KHẢO

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8.

4. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ, VIẾT TẮT

- UBND TP : Ủy ban nhân dân thành phố
- Sở NN&PTNT : Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn
- CCTL : Chi cục Thủy lợi
- XDCB TL : Xây dựng cơ bản Thủy Lợi
- QLDA : Ban quản lý dự án
- Phòng HC – TH : Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng KT - NV : Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ
- Phòng QLTN : Phòng quản lý Thủy nông
- Phòng PCTT – TKCN: Phòng phòng, chống thiên tai
- CC-VC : Công chức – Viên chức
- TTHC : Thủ tục hành chính
- BP. TN&TKQ : Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả
- BM : Biểu mẫu
- QT : Quy trình.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính			
	Không			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ (nội dung tại Phụ lục I Nghị định 50/2020/NĐ-CP)	x		
	Văn bản của Bên viện trợ thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ, danh mục các khoản viện trợ (có bản dịch tiếng Việt kèm theo)	x		
	Các tài liệu khác liên quan đến khoản viện trợ theo quy định của pháp luật	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Không quy định			
5.4	Thời gian xử lý			
	Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ thì UBND cấp tỉnh, thành phố phê duyệt.			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Nông nghiệp và PTNT			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Nộp hồ sơ: - Chủ khoản viện trợ có nhu cầu lập hồ sơ tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu	TCCN BP. TN&TKQ của Sở; Văn thư CCTL	Giờ hành chính	Hồ sơ khách hàng theo Mục 5.2

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

	<p>hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ để cứu trợ và trình Ủy ban nhân dân TP, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT, số 04 Ngô Hữu Hạnh- phường An Hội, quận Ninh Kiều-thành phố Cần Thơ và có trách nhiệm hoàn thiện, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đảm bảo yêu cầu.</p>			
B2	<p>Tiếp nhận hồ sơ và bàn giao hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BP. TN & TKQ có trách nhiệm kiểm tra, lập danh mục tài liệu và tiếp nhận hồ sơ của Chủ khoản viện trợ. - Sau khi có ý kiến giao việc của lãnh đạo Chi cục Thủy lợi, BP. TN&TKQ chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn được giao phụ trách xem xét giao nhiệm vụ cho chuyên viên thụ lý hồ sơ. 	<p>BP. TN & TKQ</p> <p>Chi cục trưởng CCTL</p>	<p>1/2 ngày</p>	<p>BM 02 – Giấy biên nhận hồ sơ</p> <p>BM 03 – Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc</p> <p>Cập nhật lên hệ thống thông tin Một cửa điện tử</p>
B3	<p>Xem xét, kiểm tra hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn quy định, chuyên viên thụ lý hồ sơ có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ bảo đảm tính hợp lệ, chuyên viên thụ lý hồ sơ báo cáo bộ phận chuyên môn được giao phụ trách xem xét, chỉ đạo tổ chức thẩm định các tài liệu theo các quy định hiện hành. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, chuyên viên được giao nhiệm vụ có trách nhiệm soạn thảo công văn của Chi cục 	<p>Bộ phận chuyên môn - CCTL</p>	<p>1/2 ngày</p>	<p>Hồ sơ</p>

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:../../2020

	Thủy lợi thông báo cho Chủ khoản viện trợ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.			
B4	<p>Dự thảo văn bản, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận chuyên môn được giao thẩm định hồ báo cáo Lãnh đạo CCTL xem xét, ký báo cáo thẩm định hồ sơ, gửi kèm theo báo cáo thẩm định là dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT. - Trường hợp đủ điều kiện phê duyệt, văn bản là Tờ trình, Quyết định phê duyệt . - Trường hợp không đủ điều kiện văn bản là công văn thông báo lý do không phê duyệt và trả lại hồ sơ cho Chủ khoản viện trợ. 	<p>Bộ phận chuyên môn - CCTL Lãnh đạo CCTL</p>	1/2 ngày	<p>Hồ sơ kèm theo Dự thảo văn bản trình</p>
B5	<p>Xem xét, trình ký:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ của Chi cục Thủy lợi, trình lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét. - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét hồ sơ, báo cáo thẩm định và văn bản dự thảo do Chi cục thủy lợi trình. Ký văn bản trình UBND TP xem xét. 	<p>Văn phòng Sở NN&PTNT Lãnh đạo Sở NN&PTNT</p>	1/2 ngày	<p>BM 05 – Quyết định</p>
B6	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND TP tiếp nhận văn bản và trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố ký văn bản theo quy trình. 	<p>Văn phòng UBND TP Lãnh đạo UBND TP</p>	1/2 ngày	<p>BM 05 – Quyết định</p>
B7	Nhận văn bản từ UBND TP và chuyển cho Bộ phận Một cửa	<p>Văn thư Sở</p>	1/2 ngày	<p>BM 05 – Quyết định</p>

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

B8	Đến ngày hẹn trong phiếu biên nhận hồ sơ, TCCN đến BP. TN&TKQ nhận Quyết định phê duyệt. - Ghi chép vào Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc.	BP. TN&TKQ	Giờ hành chính	BM 06 – Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc
B9	Thống kê và theo dõi cuối mỗi tháng, Chuyên viên có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC	Chuyên viên phụ trách		BM 07 – Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC
5.8	Cơ sở pháp lý			
	Tại khoản 3, khoản 4 Điều 8 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Phụ lục I	Nội dung Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ theo Phụ lục I của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP
2.	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	BM 03	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
4.	BM 04	Tờ trình xin phê duyệt
5.	BM 05	Quyết định phê duyệt
6.	BM 06	Sổ theo dõi hồ sơ

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ được lưu thành bộ, gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1.	Các thành phần hồ sơ (mục 5.2) (Lưu tại Chi cục Thủy lợi)
2.	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	Quyết định
4.	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
5.	Sổ theo dõi hồ sơ

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-17
	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .././2020





Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian.... (các đơn vị tự xác định cụ thể). Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Mã hiệu: QT-CCTL-18
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .././2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CÀN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt	Phê duyệt
Họ tên	Hoàng Vị	Nguyễn Quý Ninh	Nguyễn Ngọc Hà	Nguyễn Du
Chữ ký				
Chức vụ	Trưởng phòng PCTT-TKCN	Chi cục trưởng CCTL	Giám đốc Sở NN&PTNT	7. Chánh Văn phòng UBND thành phố

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-18
	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:../../2020

1. MỤC ĐÍCH

- Thống nhất nội dung, trình tự và các bước thực hiện để thực hiện Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ.

- Áp dụng quy trình có tác dụng tránh được sự chồng chéo trong giải quyết thủ tục, nâng cao trách nhiệm và tăng sự phối hợp giữa các bộ phận tham gia thực hiện.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với thủ tục Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN, THAM KHẢO

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8.

4. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ, VIẾT TẮT

- UBND TP : Ủy ban nhân dân thành phố
- Sở NN&PTNT : Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn
- CCTL : Chi cục Thủy lợi
- XD CB TL : Xây dựng cơ bản Thủy Lợi
- QLDA : Ban quản lý dự án
- Phòng HC – TH : Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng KT - NV : Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ
- Phòng QL TN : Phòng quản lý Thủy nông
- Phòng PCTT – TKCN: Phòng phòng, chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn
- CC-VC : Công chức – Viên chức
- TTHC : Thủ tục hành chính
- BP. TN&TKQ : Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả
- BM : Biểu mẫu
- QT : Quy trình.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-18
	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính			
	Không			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Văn bản trình phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai của cơ quan Chủ khoản viện trợ	x		
	Văn bản của nhà tài trợ thống nhất với nội dung khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai (thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ)	x		
	Dự thảo Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo mẫu Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Không quy định			
5.4	Thời gian xử lý			
	Tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan trả lời bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Nông nghiệp và PTNT			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Chuyên viên của Phòng PCTT-TKCN tổng hợp hồ sơ trình Lãnh đạo phê duyệt văn bản để gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan	Phòng PCTT-TKCN - Chi cục Thủy lợi	05 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản Cập nhật lên hệ thống

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Mã hiệu: QT-CCTL-18
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .././2020

B2	Lãnh đạo Chi cục kiểm tra hồ sơ do Chuyên viên trình	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày	thông tin Một cửa điện tử
B3	Lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	01 ngày	
B4	Bộ phận Phát hành trình Ủy ban nhân dân thành phố	Bộ phận phát hành	0,5 ngày	
B5	Các phòng chức năng và bộ phận của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận và xử lý, trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và phê duyệt; gửi trả kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND thành phố	03 ngày	Văn bản đề nghị Cập nhật lên hệ thông tin Một cửa điện tử
B6	Gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan	Chuyên viên phụ trách - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày	Văn bản đề nghị Tài liệu kèm theo Cập nhật lên hệ thông tin Một cửa điện tử
B7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan xem xét, trả lời Gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan	05 ngày	Văn bản trả lời
B8	Tiếp nhận văn bản trả lời, chuyển Lãnh đạo xem xét	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Văn bản trả lời Cập nhật lên hệ thông tin

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-18
	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:../../2020

				Một cửa điện tử
B9	Xem xét, bút phê cho Chi cục Thủy lợi xử lý	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Văn bản
B10	Trên cơ sở các ý kiến; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao chủ khoản viện trợ hoàn chỉnh Văn kiện Tổng hợp và lập tờ trình, dự thảo Quyết định. Trình quyết định phê duyệt Văn kiện	Chi cục Thủy lợi	Theo quy định	Tờ trình và dự thảo văn bản
B11	Lãnh đạo Chi cục kiểm tra hồ sơ do Chuyên viên trình	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B12	Lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B13	Bộ phận Phát hành trình Ủy ban nhân dân thành phố	Bộ phận phát hành	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B14	Các phòng chức năng và bộ phận của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận và xử lý, trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và phê duyệt; gửi trả kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CCTL)	UBND thành phố	03 ngày	Văn kiện Cập nhật lên hệ thống tin Một cửa điện tử
B15	Thông báo cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan Trả kết quả cho Chủ khoản viện trợ.	Chuyên viên phụ trách - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CCTL)	01 ngày	Văn kiện Cập nhật lên hệ thống tin Một cửa điện tử
B16	Chủ khoản viện trợ tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản viện trợ theo quy định	Chủ khoản viện trợ	Theo quy định	Văn kiện

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-18
	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

5.8	Cơ sở pháp lý
	Khoản 2 Điều 13, Điều 15 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	Phụ lục II	Nội dung Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP.
2.	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	BM 03	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
4.	BM 04	Tờ trình
5.	BM 05	Quyết định phê duyệt
6.	BM 06	Sổ theo dõi hồ sơ

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ được lưu thành bộ, gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1.	Các thành phần hồ sơ (mục 5.2) (Lưu tại Chi cục Thủy lợi)
2.	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	Quyết định
4.	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
5.	Sổ theo dõi hồ sơ





Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian.... (các đơn vị tự xác định cụ thể). Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt	Phê duyệt
Họ tên	Hoàng Vị	Nguyễn Quý Ninh	Nguyễn Ngọc Hà	Nguyễn Du
Chữ ký				
Chức vụ	Trưởng phòng PCTT-TKCN	Chi cục trưởng CCTL	Giám đốc Sở NN&PTNT	P. Chánh Văn phòng UBND thành phố

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

1. MỤC ĐÍCH

- Thống nhất nội dung, trình tự và các bước thực hiện để thực hiện Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ.

- Áp dụng quy trình có tác dụng tránh được sự chồng chéo trong giải quyết thủ tục, nâng cao trách nhiệm và tăng sự phối hợp giữa các bộ phận tham gia thực hiện.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này áp dụng đối với thủ tục Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN, THAM KHẢO

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8.

4. ĐỊNH NGHĨA, THUẬT NGỮ, VIẾT TẮT

- UBND TP : Ủy ban nhân dân thành phố
- Sở NN&PTNT : Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn
- CCTL : Chi cục Thủy lợi
- XD CB TL : Xây dựng cơ bản Thủy Lợi
- QLDA : Ban quản lý dự án
- Phòng HC – TH : Phòng Hành chính – Tổng hợp
- Phòng KT - NV : Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ
- Phòng QLTN : Phòng quản lý Thủy nông
- Phòng PCTT – TKCN: Phòng phòng, chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn
- CC-VC : Công chức – Viên chức
- TTHC : Thủ tục hành chính
- BP. TN&TKQ : Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả
- BM : Biểu mẫu
- QT : Quy trình.

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19	
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01	
		Ngày ban hành:.././2020	

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính			
	Không			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Không quy định			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	Không quy định			
5.4	Thời gian xử lý			
	Không quy định			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Nông nghiệp và PTNT			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	<p>Khi có sự thay đổi về mục tiêu, quy mô viện trợ, đơn vị sử dụng viện trợ đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; trong thời hạn 05 ngày làm việc, Cơ quan chủ quản gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan.</p> <p>Chuyên viên của Phòng chuyên môn tổng hợp hồ sơ trình Lãnh đạo phê duyệt văn bản để gửi Bộ Nông</p>	Chi cục Thủy lợi	Trong thời hạn 05 ngày khi có thay đổi	Tờ trình và dự thảo văn bản

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

	ng nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan			
B2	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi kiểm tra hồ sơ do Chuyên viên trình	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B3	Lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B4	Bộ phận Phát hành trình Ủy ban nhân dân thành phố	Bộ phận phát hành	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B5	Các phòng chức năng và bộ phận của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận và xử lý, trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và phê duyệt; gửi trả kết quả về Sở Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND thành phố	03 ngày	Văn bản đề nghị
B6	Gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan	Chuyên viên phụ trách - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	02 ngày	Văn bản đề nghị Tài liệu kèm theo
B7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan xem xét, trả lời Gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan	05 ngày	Văn bản trả lời
B8	Tiếp nhận văn bản trả lời, chuyển Lãnh đạo xem xét	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày	Văn bản trả lời
B9	Xem xét, bút phê cho Chi cục Thủy lợi xử lý	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Văn bản
B10	Trên cơ sở các ý kiến; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp và lập tờ trình, dự thảo	Chi cục Thủy lợi	Theo quy định	Tờ trình và dự thảo văn bản

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành:.././2020

	Quyết định. Trình quyết định phê duyệt			
B11	Lãnh đạo Chi cục kiểm tra hồ sơ do Chuyên viên trình	Lãnh đạo Chi cục	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B12	Lãnh đạo Sở ký duyệt Tờ trình	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B13	Bộ phận Phát hành trình Ủy ban nhân dân thành phố	Bộ phận phát hành	0,5 ngày	Tờ trình và dự thảo văn bản
B14	Các phòng chức năng và bộ phận của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận và xử lý, trình Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và phê duyệt; gửi trả kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CCTL)	UBND thành phố	03 ngày	Quyết định
B15	Trả kết quả cho Chủ khoản viện trợ.	Chuyên viên phụ trách - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (CCTL)	01 ngày	Quyết định
B16	Chủ khoản viện trợ tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản viện trợ theo quy định	Chủ khoản viện trợ	Theo quy định	Quyết định
5.8	Cơ sở pháp lý			
	Tại điểm b khoản 2 Điều 14, Điều 15 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM 01	Giấy biên nhận hồ sơ
2.	BM 03	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
3.	BM 04	Tờ trình

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-CCTL-19
	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: .././2020

4.	BM 05	Quyết định
5.	BM 06	Sổ theo dõi hồ sơ

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ được lưu thành bộ, gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1.	Các thành phần hồ sơ (mục 5.2) (Lưu tại Chi cục Thủy lợi)
2.	Giấy biên nhận hồ sơ
3.	Quyết định
4.	Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
5.	Sổ theo dõi hồ sơ

Hồ sơ được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian.... (các đơn vị tự xác định cụ thể). Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.